

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 170/2017/DS-ST

Ngày: 22/09/2017.

V/v “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO – TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Thuận Thảo**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Nam**.
2. Ông **Nguyễn Trung Trực**.

Thư ký phiên tòa: Anh **Nguyễn Văn Nguyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 22 tháng 09 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 267/2017/TLST- DS ngày 18 tháng 07 năm 2017 về tranh chấp “**Hợp đồng vay tài sản**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2017/QĐXX-ST ngày 31 tháng 08 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 373/2017/QĐST – DS ngày 15 tháng 09 năm 2017 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà **Võ Thị Kim P** (tên thường gọi **H**), sinh năm 1956. (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
2. **Bị đơn:** Bà **Lê Thị Hồng Ph** (tên thường gọi **S**), sinh năm 1961. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện ngày 13/07/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Kim P trình bày:**

Do quen biết nên vào ngày 10/3/2017 và ngày 20/4/2017, bà Lê Thị Hồng Ph (tên thường gọi là S) có mượn bà P số tiền 80.000.000 đồng, có lập biên nhận do bà Ph viết và ký tên. Mục đích bà Ph mượn tiền của bà là để mua ruộng và hẹn mỗi tháng sẽ trả cho bà số tiền 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, từ ngày mượn đến nay bà Ph chưa trả cho bà số tiền nào như thỏa thuận dù bà có đến đòi nhiều lần nhưng bà Ph luôn tìm cách tránh mặt không trả.

Nay bà Võ Thị Kim P yêu cầu bà Lê Thị Hồng Ph phải có trách nhiệm trả cho bà số tiền nợ là 80.000.000 đồng, thời gian 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Bà P không yêu cầu tính lãi.

Đối với bị đơn bà Lê Thị Hồng Ph, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã thực hiện việc tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo dự phiên họp

kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng thủ tục hợp lệ. Bị đơn Lê Thị Hồng Ph đã nhận Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng không nộp bản tự khai trình bày ý kiến của mình, không dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Kim P thuộc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn bà Lê Thị Hồng Ph cư trú tại ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Lê Thị Hồng Ph vắng mặt tại phiên tòa không lý do mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Lê Thị Hồng Ph.

[3] Tại phiên tòa, bà Võ Thị Kim P vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị Hồng Ph phải có trách nhiệm trả cho bà P số tiền nợ là 80.000.000 đồng, thời gian 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình trong giai đoạn xét xử, bà P đã cung cấp cho Tòa án 01 bản gốc biên nhận nợ (bút lục số 19) và bà P khẳng định biên nhận nợ do bà Ph viết và ký tên.

Xét thấy đối với bị đơn bà Lê Thị Hồng Ph. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã thực hiện việc tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và các Thông báo dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các thông báo kết quả phiên họp và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp theo đúng thủ tục hợp lệ. Nhưng bị đơn Lê Thị Hồng Ph không đến dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không nộp bản tự khai, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện và ý kiến đối với chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự cho thấy chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là hợp lệ. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ.

Căn cứ vào điều 466 Bộ luật dân sự, bà Võ Thị Kim P yêu cầu bà Lê Thị Hồng Ph phải trả số tiền nợ 80.000.00 đồng là có cơ sở phù hợp với những điều luật đã viện dẫn ở trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét thấy trong quan hệ tranh chấp này bà Lê Thị Hồng Ph là người có lỗi đã vi phạm hợp đồng không trả nợ cho bà Võ Thị Kim P. Nay bà P yêu cầu bà Ph trả cho bà P

số tiền nợ 80.000.000 đồng thời gian trả 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở. Do bà Ph đã vi phạm về thời gian trả nợ và phương thức trả nợ nên cần buộc bà Lê Thị Hồng Ph phải trả số tiền nợ cho nguyên đơn ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số nợ phải trả theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng điều 463, điều 466, khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Áp dụng điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Kim P. Buộc bà Lê Thị Hồng Ph phải có trách nhiệm trả cho bà Võ Thị Kim P số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Thời gian 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Bà Lê Thị Hồng Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.000.000 đồng .

Bà Võ Thị Kim P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.00 đồng theo biên lai thu tiền số 35519 ngày 18 tháng 07 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

/)/ ơi nhân:

- VKSND. H Chợ Gạo.
- Chi cục THA. H Chợ Gạo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Võ Thị Thuận Thảo